

Thỏa thuận đối tác ForexMart

Nội dung:

1. Thông tin pháp lý	2
2. Giới thiệu	3
3. Quy định chung	3
4. Thời gian bắt đầu và Hiệu lực của Thỏa thuận	4
5. Tương tác với khách hàng	4
6. Quyền và nghĩa vụ của Đối tác	5
7. Quyền và nghĩa vụ của công ty	7
8. Giải quyết tranh chấp	8
9. Liên lạc giữa các Bên	9
10. Điều khoản thanh toán phần thưởng của đối tác	10
11. Sửa đổi và Chấm dứt	12

Thỏa thuận Đối tác

Một bên là Tradomart SV Ltd. là một công ty được thành lập theo Luật của Saint Vincent và Grenadines với Số đăng ký 23071 IBC 2015 có trụ sở chính tại Shamrock Lodge, Murray Road, Kingston St. Vincent & Grenadines và bên còn lại là _____, CMND / Hộ chiếu số _____ có địa chỉ tại _____ hoặc _____, một công ty được đăng ký hợp pháp và hoạt động theo luật pháp của _____ có địa chỉ đăng ký tại _____ (sau đây gọi là "Đối tác"). Các Bên đồng ý như sau.

Các định nghĩa

Trừ khi được chỉ định cụ thể khác, các điều khoản sau trong Thỏa thuận đối tác này sẽ được định nghĩa như sau:

“**Banner**” có nghĩa là một quảng cáo dạng khối có chứa liên kết đến trang web chính thức của Công ty.

“**Khách hàng**” có nghĩa là bất kỳ cá nhân nào sử dụng các sản phẩm và dịch vụ của Công ty thông qua tài khoản được mở với Công ty và tuân theo Thỏa thuận khách hàng.

“**Thỏa thuận Khách hàng**” có nghĩa là tài liệu chính thức của Công ty nêu rõ các điều khoản, điều kiện và thỏa thuận giữa Khách hàng và Công ty, được chấp nhận khi mở tài khoản với Công ty. Link có liên quan đến tài khoản liên kết là tài khoản của Đối tác do Công ty mở để thanh toán hoa hồng theo Thỏa thuận.

“**Trang web chính thức**” có nghĩa là trang web của Công ty dưới tên miền www.forexmart.com và bất kỳ miền nào khác mà Công ty hoạt động bằng các ngôn ngữ khác ngoài tiếng Anh.

“**Đối tác**” có nghĩa là bất kỳ cá nhân hoặc pháp nhân nào đã tham gia vào quan hệ đối tác với Công ty, có mục đích chung là giới thiệu Khách hàng đến Công ty và là đối tượng của Thỏa thuận đối tác.

“**Nhóm đối tác (đơn vị liên kết)**” là một nhóm Khách hàng được Đối tác giới thiệu đến Công ty.

“**Các Bên**” có nghĩa là Công ty, Đối tác và Khách hàng có liên quan.

“**Thương hiệu**” có nghĩa là tất cả các thương hiệu đã đăng ký của Công ty (“ForexMart”, “Tradomart”), logo và thương hiệu thuộc sở hữu của Công ty bao gồm tất cả các thương hiệu liên quan khác, có thể là thương hiệu địa phương hoặc quốc tế, được bảo vệ theo luật tương ứng.

1. Thông tin pháp lý

1.1 ForexMart (sau đây được gọi là ‘ForexMart’ hoặc ‘Công ty’ hoặc ‘Chúng tôi’) là một công ty đầu tư hoạt động trên toàn thế giới.

1.2 Tradomart SV Ltd. là công ty được thành lập theo Luật của Saint Vincent và Grenadines với Số đăng ký 23071 IBC 2015 có trụ sở chính tại Shamrock Lodge, Murray Road, Kingston St. Vincent & the Grenadines.

1.3 Đối tác (sau đây được gọi là 'Bạn' hoặc 'Đối tác') thừa nhận rằng ngôn ngữ chính thức của Công ty là tiếng Anh.

2. Giới thiệu

2.1 Thỏa thuận Đối tác này được lập giữa Đối tác và Công ty.

2.2 Thỏa thuận Đối tác này thiết lập các thông số của quan hệ giữa Đối tác và Công ty. Thỏa thuận không thể được thương lượng hoặc kiểm soát bởi bất kỳ thỏa thuận nào trước đây hoặc thỏa thuận nào được thực hiện giữa Đối tác và Công ty.

2.3 Thỏa thuận Đối tác quản lý mối quan hệ giữa Đối tác và Công ty. Thỏa thuận cung cấp tất cả các thông tin cần thiết cho Đối tác trước khi thực hiện bất kỳ hành động nào trong phạm vi hiệu quả của quan hệ đối tác.

2.4 Vì thỏa thuận này được thực hiện giữa các Bên ở các khu vực xa cách về mặt địa lý, nên Thỏa thuận Đối tác hiện tại không bắt buộc phải được Đối tác hoặc Công ty hoặc cả hai Bên ký để ràng buộc về mặt pháp lý.

2.5 Đối tác theo đây xác nhận rằng mình đã đọc, hiểu và chấp nhận Thỏa thuận Đối tác này với các sửa đổi được thực hiện theo thời gian cùng với các tài liệu phụ trợ của Thỏa thuận này.

3. Quy định chung

3.1 Thỏa thuận Đối tác có giá trị pháp lý và ràng buộc. Thỏa thuận sẽ được xem là văn bản đề nghị công khai dành cho công chúng, cho dù là thể nhân hay pháp nhân. Thỏa thuận sẽ có hiệu lực ngay sau khi Đối tác chấp nhận Thỏa thuận hiện tại.

3.2 Đối tác phải đáp ứng tất cả các yêu cầu đăng ký, đáp ứng các điều kiện về tiêu chuẩn và đáp ứng mọi yêu cầu của các khu vực pháp lý và cơ quan quản lý tương ứng. Các yêu cầu đăng ký, điều kiện về tiêu chuẩn và các yêu cầu quy định khác sẽ áp dụng cho Đối tác trong suốt thời hạn của Thỏa thuận đối tác.

3.3 Đối tác sẽ đóng vai trò là trung gian hòa giải giữa Khách hàng và Công ty.

3.4 Đối tác sẽ hoàn thành nhiệm vụ của mình bằng cách giới thiệu và giải thích các sản phẩm và dịch vụ của Công ty cho Khách hàng và khuyến khích họ sử dụng các sản phẩm và dịch vụ đó thông qua tài khoản mở với Công ty, cũng như nâng cao trải nghiệm được cung cấp cho Khách hàng.

3.5. Đối tác thừa nhận vô điều kiện rằng tất cả các Khách hàng được giới thiệu đến Công ty đều là Khách hàng của Công ty.

3.6 Ngôn ngữ chính của Thỏa thuận Đối tác này là tiếng Anh. Bản dịch của Thỏa thuận hiện tại có thể được cung cấp cho Đối tác để thuận tiện cho họ. Trong trường hợp có bất kỳ sự khác biệt hoặc mâu thuẫn nào giữa phiên bản tiếng Anh và bản dịch của Thỏa thuận hiện tại, thì phiên bản tiếng Anh sẽ có tầm quan trọng ưu tiên.

3.7 Tài khoản liên kết của Đối tác phải tuân theo Thỏa thuận khách hàng của Công ty. Đối tác có thể thực hiện giao dịch, gửi tiền và rút tiền bằng tài khoản liên kết chỉ cần Đối tác đã hoàn thành quy trình đăng ký, vượt qua bài kiểm tra tính phù hợp và thực hiện tất cả các quy trình được đề cập theo Thỏa thuận khách hàng.

3.8 Công ty có quyền sử dụng tỷ giá hối đoái trung bình trong việc thực hiện thanh toán của mình với Đối tác do tỷ giá hối đoái của đồng tiền quốc gia biến động nhanh chóng.

4. Thời gian bắt đầu và Hiệu lực của Thỏa thuận

4.1 Thỏa thuận đối tác này không bắt buộc phải được đối tác hoặc Công ty ký để có ràng buộc về mặt pháp lý bởi thỏa thuận; và Đối tác không có quyền hủy bỏ trên cơ sở đây là hợp đồng Khoảng cách.

4.2 Thỏa thuận Đối tác sẽ bắt đầu vào ngày Đối tác nhận được thông báo từ Công ty qua email, nhưng không nhất thiết cho đến khi Đối tác hoàn thành hợp lệ tất cả các tài liệu bắt buộc và Công ty nhận được.

4.3 Thỏa thuận Đối tác này có hiệu lực trong 12 tháng kể từ ngày Đối tác chấp nhận. Nếu các điều kiện của Thỏa thuận này được đáp ứng, Thỏa thuận sẽ có hiệu lực vô thời hạn.

4.4 Thỏa thuận Đối tác có nghĩa là việc Đối tác mở (các) tài khoản liên kết với Công ty.

5. Tương tác với khách hàng

5.1 Đối tác có thể cung cấp bất kỳ thông tin quảng cáo có liên quan nào về Công ty từ trang web chính thức cho Khách hàng tiềm năng, miễn là thông tin đó đã được Công ty xác minh là xác thực.

5.2 Đối tác sẽ cung cấp cho Khách hàng thông tin cần thiết bao gồm tất cả các hướng dẫn, lời khuyên và dữ liệu có liên quan để Khách hàng để có thể ký hợp đồng dịch vụ môi giới với Công ty. Đối tác cũng có trách nhiệm giải thích nội dung hợp đồng cho Khách hàng.

5.3 Đối tác sẽ hỗ trợ Khách hàng tiềm năng hoàn thành quy trình đăng ký. Khi mở tài khoản cho Khách hàng, Đối tác cũng có nghĩa vụ thông báo cho Khách hàng về những rủi ro vốn có liên quan đến giao dịch tiền tệ trước khi ký Thỏa thuận về lời đề nghị công khai.

5.4 Đối tác đảm bảo và chịu trách nhiệm về giá trị pháp lý và tính trung thực của tất cả các thông tin, tài liệu và hợp đồng do Khách hàng cung cấp cho Đối tác và do Đối tác gửi cho Công ty. Hơn nữa, Đối tác sẽ chuyển ngữ mọi thông tin, tài liệu và hợp đồng sang tiếng Anh nếu cần.

5.5 Đối tác có quyền tạo một trang web phụ trợ chứa thông tin liên quan về Công ty, các hoạt động và sản phẩm và dịch vụ của Công ty, bao gồm các công ty môi giới khởi nghiệp và dịch vụ đầu tư cho các mục đích quảng cáo và cung cấp thông tin.

5.6 Khách hàng có thể chọn từ chối các dịch vụ của Đối tác và lựa chọn để được Công ty cung cấp dịch vụ thay thế.

5.7 Khách hàng được xem là được giới thiệu nếu họ đăng ký với Công ty bằng các phương thức sau:

5.7.1 Khách hàng nhấp vào biểu ngữ hoặc link quảng cáo đưa họ đến trang web chính thức.

5.7.2 Khách hàng nhập mã liên kết do Đối tác cung cấp vào biểu mẫu đăng ký

5.7.3 Đối tác gửi mẫu nhận dạng do Khách hàng điền và ký cho Công ty để làm bằng chứng rằng Khách hàng đã được Đối tác giới thiệu.

5.8 Đối tác bị cấm sử dụng các cách giới thiệu Khách hàng bất hợp pháp và phi đạo đức. Điều này bao gồm nhưng không giới hạn ở việc như bắt buộc phải chuyển hướng đến trang web chính thức, đăng ký tự động vào nhóm liên kết và gửi thư rác.

5.9 Đối tác bị cấm nhận bất kỳ khoản hoa hồng nào từ các đơn vị liên kết đến từ các tài khoản được giới thiệu mà thuộc sở hữu của chính Đối tác, vợ / chồng của Đối tác, thành viên gia đình trực tiếp của Đối tác và người thân của Đối tác. Nếu Đối tác là một pháp nhân, anh ta / cô ta không được nhận bất kỳ khoản hoa hồng nào từ tài khoản cá nhân của người sáng lập hoặc người thân của anh ta / cô ta.

5.10 Nghiêm cấm việc di chuyển Khách hàng từ nhóm liên kết này sang nhóm liên kết khác để ngăn chặn sự cạnh tranh không lành mạnh.

6. Quyền và nghĩa vụ của Đối tác

6.1 Đối tác có quyền tạo, lập kế hoạch và thực hiện các chiến lược tiếp thị và chiến dịch quảng cáo với sự chấp thuận của Công ty.

6.2 Đối tác có quyền sử dụng các chiến lược tiếp thị, chiến dịch quảng cáo và tài liệu khuyến mại do Công ty cung cấp. Điều này bao gồm nhưng không giới hạn đối với các widget, banner, trang đích, trình thông tin, link văn bản, v.v.

6.3 Đối tác có quyền sử dụng thiết kế các sản phẩm thương hiệu của Công ty cho mục đích quảng cáo.

6.4 Đối tác có nghĩa vụ đưa vào các thông tin liên quan, thương hiệu và link trang web chính thức của Công ty trong trường hợp Đối tác duy trì trang web của riêng mình.

6.5 Đối tác có nghĩa vụ duy trì tính bảo mật của bất kỳ thông tin nào nhận được từ Công ty trong thời hạn hiệu lực của Thỏa thuận hiện tại và năm (5) năm sau khi Thỏa thuận chấm dứt.

6.6 Đối tác có nghĩa vụ cung cấp thông tin hợp pháp, hợp lệ và trung thực cho Công ty khi đăng ký. Hơn nữa, Đối tác có trách nhiệm thông báo cho Công ty về bất kỳ sửa đổi nào đối với thông tin đã gửi của họ.

6.7 Đối tác có nghĩa vụ giới thiệu Khách hàng mới. Khách hàng chỉ được xem là người được giới thiệu nếu họ tham gia thỏa thuận dịch vụ môi giới với Công ty và hoạt động trên thị trường tài chính quốc tế theo Thỏa thuận khách hàng.

6.8 Đối tác có nghĩa vụ phải hiểu biết về Công ty, các sản phẩm, dịch vụ và hoạt động của Công ty. Đối tác phải tìm hiểu và truyền đạt thông tin về Công ty một cách chính xác. Đối tác phải có đủ khả năng cung cấp thông tin liên quan cần thiết để giải thích bản chất kinh doanh của Công ty cho Khách hàng.

6.9 Đối tác phải biết về thị trường tài chính, các khía cạnh pháp lý và tình hình của Khách hàng. Điều này là cần thiết để Đối tác cung cấp cho Khách hàng sự hỗ trợ thích hợp.

6.10 Đối tác có nghĩa vụ hỗ trợ Khách hàng trong công việc kinh doanh của họ với Công ty. Nếu có bất kỳ vấn đề gì phát sinh, Đối tác có trách nhiệm giải quyết vấn đề của Khách hàng. Trong trường hợp Đối tác không thể giải quyết vấn đề, Đối tác có trách nhiệm liên hệ ngay với các chuyên gia của Công ty để được hỗ trợ ngay lập tức. Đối tác có nghĩa vụ cung cấp các thông tin cần thiết như sổ tài khoản, phiếu lệnh, dấu thời gian, v.v.

6.11 Đối tác có nghĩa vụ báo cáo bất kỳ sự can thiệp bất hợp pháp hoặc hợp pháp nào vào hoạt động của Đối tác theo Thỏa thuận hiện tại.

6.12 Đối tác có nghĩa vụ bảo mật tất cả thông tin, dữ liệu và giao dịch của Khách hàng.

6.13 Đối tác bị cấm thanh toán, nhận tiền, nhận chứng khoán hoặc lấy tài sản từ Khách hàng. Điều này bao gồm các khoản thanh toán bằng tiền mặt và không dùng tiền mặt, cho dù bằng nội tệ hay ngoại tệ.

6.14 Đối tác bị cấm đăng ký và chấp nhận Thỏa thuận khách hàng, sử dụng thông tin cá nhân của Khách hàng như dữ liệu đăng nhập và mật khẩu, cũng như không được thực hiện bất kỳ giao dịch hoặc hoạt động nào bằng tài khoản của Khách hàng đại diện cho Khách hàng trừ khi Khách hàng tuyên bố rõ ràng thông qua được sự đồng ý và chấp thuận bằng văn bản của Công ty.

6.15 Đối tác bị cấm giao trách nhiệm và quyền hạn của mình cho bất kỳ bên thứ ba nào mà không có sự đồng ý trước bằng văn bản của Công ty.

6.16 Đối tác bị cấm sử dụng các tên miền của Công ty bao gồm “forexmart”, “tradomart”, “fxmart” và các biến thể chính tả của chúng, bao gồm các từ tương thích trong các ngôn ngữ khác. Hơn nữa, Đối tác bị cấm sử dụng các tên miền được đề cập làm từ khóa trong các công cụ tìm kiếm.

6.17 Đối tác bị cấm chia sẻ bất kỳ thông tin nào của Công ty với các bên thứ ba.

6.18 Đối tác không được giới thiệu vợ / chồng của mình, các thành viên gia đình trực tiếp và họ hàng của mình. Nếu Đối tác là một pháp nhân, không được phép giới thiệu tài khoản cá nhân của những người sáng lập hoặc người thân của họ.

7. Quyền và nghĩa vụ của công ty

7.1 Công ty có quyền sử dụng thông tin do Đối tác cung cấp cho mình trong các chiến dịch chống rửa tiền.

7.2 Công ty có quyền chấm dứt Thỏa thuận đối tác hoặc hủy bỏ hoa hồng liên kết mà không cần thông báo trước trong trường hợp vi phạm quyền và nghĩa vụ của Đối tác.

7.3 Công ty có quyền yêu cầu Đối tác báo cáo đầy đủ và toàn diện về trạng thái và kết quả của các chiến dịch được sử dụng để giới thiệu Khách hàng.

7.4 Công ty có quyền loại trừ tài khoản giao dịch của Khách hàng khỏi nhóm liên kết trong trường hợp tài khoản không được bổ sung trong vòng 30 ngày sau khi đăng ký trong Khu vực khách hàng.

7.5 Công ty sẽ có quyền chấm dứt Thỏa thuận Đối tác nếu Khách hàng không thể thu hút 3 Khách hàng trở lên trong khoảng thời gian 30 ngày nhất định sau khi đăng ký chương trình liên kết.

7.6 Công ty có quyền thông báo cho nhóm liên kết và Khách hàng của mình về khoản hoa hồng mà Đối tác nhận được từ các hoạt động giao dịch do nhóm liên kết thực hiện trên thị trường tài chính.

7.7 Công ty có nghĩa vụ mở tài khoản giao dịch cho Khách hàng được giới thiệu của Đối tác khi họ đã đáp ứng tất cả các yêu cầu cần thiết trong đăng ký.

7.8 Công ty có nghĩa vụ cung cấp cho Khách hàng thông tin đăng nhập và mật khẩu để Khách hàng có thể thực hiện các giao dịch và thực hiện các hoạt động.

7.9 Công ty có nghĩa vụ lưu giữ hồ sơ về tất cả các giao dịch và hoạt động do Khách hàng thực hiện.

7.10 Công ty có nghĩa vụ cung cấp cho Đối tác thông tin liên quan cần thiết để Đối tác hỗ trợ Khách hàng, ví dụ: các thỏa thuận do Khách hàng ký kết và các Điều khoản và Điều kiện quy định việc Khách hàng sử dụng các sản phẩm và dịch vụ của Công ty.

7.11 Công ty có nghĩa vụ thanh toán cho Đối tác cho các dịch vụ của họ như được nêu trong Thỏa thuận đối tác.

7.12 Công ty không chịu trách nhiệm về bất kỳ hậu quả nào mà các chiến lược tiếp thị, chiến dịch quảng cáo và tài liệu khuyến mại của Đối tác có thể gây ra. Mọi chi phí sẽ do Đối tác thanh toán.

7.13 Công ty có quyền chấm dứt Thỏa thuận Đối tác này nếu Đối tác từ chối ngừng sử dụng tài liệu quảng cáo theo yêu cầu của Công ty.

7.14 Công ty có quyền yêu cầu Đối tác hoàn thành xác minh bằng cách cung cấp bằng chứng nhận dạng như bản scan hộ chiếu / CMND hoặc bản sao có công chứng của các tài liệu đó. Việc xác minh tài khoản liên kết sẽ được xem là không bắt buộc. Tuy nhiên, Công ty có quyền hạn chế quyền truy cập của các tài khoản chưa được xác minh vào một số dịch vụ nhất định. Trong trường hợp này, Đối tác nên xác minh tài khoản của mình. Hơn nữa, Đối tác phải chịu trách nhiệm về tính xác thực của các ID (bản sao). Đối tác thừa nhận quyền của Công ty được liên hệ với các cơ quan thực thi pháp luật của quốc gia nơi ID được cấp để xác nhận tính xác thực của ID nếu có nghi vấn. Nếu tài liệu ID bị phát hiện là giả mạo, Công ty sẽ có quyền đưa Đối tác ra trước công lý theo luật hiện hành của quốc gia nơi ID được cấp.

7.15 Trong trường hợp Đối tác vi phạm Thỏa thuận đối tác này hoặc không thực hiện bất kỳ nghĩa vụ nào theo Thỏa thuận đó, Công ty có quyền chấm dứt Thỏa thuận hiện tại theo quyết định riêng của mình và loại trừ tất cả Khách hàng khỏi nhóm liên kết cũng như thực hiện các hành động khác được quy định trong Thỏa thuận hiện tại và các Phụ lục của thỏa thuận.

8. Giải quyết tranh chấp

8.1 Tất cả các Bên, cụ thể là Đối tác, Công ty và Khách hàng, sẽ giải quyết tất cả các tranh chấp bằng cách thực hiện thủ tục giải quyết tranh chấp. Điều này có nghĩa là các cuộc đàm phán và thư từ sẽ được thực hiện cho tất cả các tranh chấp.

8.2 Đối tác có quyền gửi khiếu nại đến Công ty trong vòng 5 ngày làm việc kể từ ngày Đối tác biết về bất kỳ sự kiện hoặc sự việc bị cáo buộc nào được cho là làm phát sinh khiếu nại đó.

8.3 Khách hàng có quyền nộp đơn khiếu nại với Công ty. Đơn khiếu nại phải được viết hoặc đánh máy hoặc in ra giấy và được gửi đến địa chỉ bưu điện của Công ty. Đơn khiếu nại cũng có thể được gửi qua email bằng địa chỉ email chính thức của Công ty được nêu trên trang web chính thức. Đây là những cách duy nhất để khiếu nại được xác nhận. Nếu khiếu nại được đưa ra thông qua các diễn đàn, điện thoại hoặc bất kỳ phương tiện liên lạc không xác định nào khác, thì khiếu nại sẽ không được xem xét.

8.4 Đơn khiếu nại phải chứa các thông tin sau:

8.4.1 Họ và tên của Đối tác hoặc Công ty của Đối tác

8.4.2 Số tài khoản liên kết

8.4.3 Mô tả ngắn gọn về tranh chấp

8.4.4 Bất kỳ chi tiết nào của tranh chấp có thể giúp giải quyết tranh chấp.

8.5 Đơn khiếu nại không được chứa các chi tiết sau:

8.5.1 Đánh giá cảm xúc về một tình huống có thể tranh chấp;

8.5.2 Những lời lẽ quá khích, đe dọa, vu khống và lạm dụng khác bằng lời nói đối với bất kỳ Bên nào

8.5.3 Các chi tiết không cần thiết

8.6 Công ty có quyền yêu cầu Khách hàng / Đối tác cung cấp bất kỳ thông tin nào cần thiết để giải quyết tranh chấp.

8.7 Công ty có quyền từ chối hoặc bác bỏ bất kỳ khiếu nại nào vi phạm các quy tắc nộp đơn khiếu nại.

8.8 Công ty có nghĩa vụ kiểm tra tất cả các khiếu nại đã nộp. Quyết định về khiếu nại sẽ được gửi đến email của Đối tác trong vòng 10 ngày làm việc kể từ ngày khiếu nại được gửi.

8.9 Trọng tài được phép giải quyết tranh chấp khi một trong các bên không hài lòng với kết quả của tranh chấp hoặc tranh chấp không được giải quyết trong thời hạn quy định của quy trình giải quyết tranh chấp. Đối tác hoặc Khách hàng có thể gửi yêu cầu phân xử cho Công ty bằng cách sử dụng các quy tắc tương tự để nộp đơn khiếu nại.

9. Giao tiếp giữa các Bên

9.1 Các Bên sẽ liên lạc với nhau chỉ bằng các phương tiện liên lạc được quy định dưới đây:

9.1.1 Email của trạm giao dịch;

9.1.2 Email của các Bên;

9.1.3 Qua fax;

9.1.4 Qua điện thoại;

9.1.5 Qua đường thư tín hàng không;

9.1.6 Thông qua trang web chính thức từ các thông cáo và thông báo được tìm thấy trong các phần được chỉ định của trang web;

9.1.7 Thông qua các ứng dụng nhắn tin được Công ty công nhận như Skype, ICQ, v.v.

9.2 Các điều khoản xử lý một tin nhắn nhận được bằng các phương tiện liên lạc nói trên được mô tả dưới đây:

9.2.1 một giờ sau khi gửi tin nhắn bằng email của trạm giao dịch;

9.2.2 một giờ sau khi gửi tin nhắn qua email;

9.2.3 một giờ sau khi gửi tin nhắn bằng fax;

9.2.4 Ngay sau khi liên lạc qua điện thoại;

9.2.5 bảy ngày theo dương lịch sau khi gửi qua dịch vụ bưu chính;

9.2.6 một giờ sau khi tin nhắn được đăng trên trang web chính thức;

9.2.7 Ngay sau một cuộc trò chuyện trực tiếp qua chat.

10. Điều khoản thanh toán hoa hồng liên kết

10.1 Công ty có quyền đơn phương sửa đổi số tiền hoa hồng và giảm xuống còn 0.5 pip trên tài khoản liên kết nếu hoa hồng hàng ngày vượt quá \$500 trong khi số lượng Khách hàng đang hoạt động được giới thiệu dưới 10 người.

10.2 Công ty có nghĩa vụ thanh toán cho Đối tác khoản hoa hồng liên kết được chỉ định với điều kiện người đó đã giới thiệu nhiều hơn 3 Khách hàng đang hoạt động.

10.3 Công ty có nghĩa vụ thanh toán cho Đối tác khoản hoa hồng liên kết được chỉ định như được nêu trong Thỏa thuận đối tác này, Phụ lục 1. Tất cả các khoản hoa hồng sẽ không vượt quá 50% giá trị vốn chủ sở hữu trung bình của tất cả các Khách hàng trong nhóm liên kết trong một tháng báo cáo. Giá trị vốn chủ sở hữu trung bình được tính như sau: tổng vốn chủ sở hữu trên tất cả các tài khoản của Khách hàng vào đầu và cuối mỗi tháng báo cáo được chia cho 2.

10.4 Công ty có quyền điều chỉnh số tiền cho các giao dịch của Khách hàng đã bị ảnh hưởng bởi lỗi của nền tảng giao dịch trong việc tính toán hoa hồng. Bên cạnh đó, Công ty có quyền loại trừ khỏi nhóm liên kết những Khách hàng chịu trách nhiệm về lỗi của nền tảng giao dịch.

10.5 Công ty có quyền hủy bỏ hoa hồng cho Đối tác và loại trừ Khách hàng khỏi nhóm liên kết trong trường hợp hoa hồng từ giao dịch của Khách hàng vượt quá ít nhất 30% tổng số tiền hoa hồng được ghi có vào tài khoản liên kết. Điều này cũng có thể áp dụng nếu Đối tác nhận được bất kỳ khoản hoa hồng nào từ các đơn vị liên kết từ các tài khoản được giới thiệu thuộc sở hữu của chính Đối tác, vợ / chồng của Đối tác, gia đình trực hệ của Đối tác và người thân của Đối tác. Nếu Đối tác là một pháp nhân, không được phép nhận bất kỳ khoản hoa hồng nào từ tài khoản cá nhân của những người sáng lập hoặc người thân.

10.6 Công ty có quyền hủy bỏ hoa hồng cho Đối tác và loại trừ Khách hàng khỏi nhóm liên kết nếu Công ty phát hiện bất kỳ vi phạm nào đối với Thỏa thuận khách hàng, Thỏa thuận đối tác, các quy tắc của hệ thống tiền thưởng hoặc các quy tắc và quy định tương ứng điều chỉnh tính chất này kinh doanh. Cụ thể, Đối tác bị cấm sử dụng các tài khoản gian lận, sử dụng các chiến lược nhằm thu lợi nhuận từ hoa hồng của đơn vị liên kết và các khoản chiết khấu gây bất lợi cho giao dịch chính và sử dụng các phương pháp bất hợp pháp và phi đạo đức để thu lợi.

10.7 Công ty có quyền hủy bỏ hoa hồng cho Đối tác và loại trừ Khách hàng khỏi nhóm liên kết hoặc thậm chí chấm dứt Thỏa thuận đối tác này trong trường hợp dữ liệu đăng ký của Khách hàng trùng với Đối tác vì điều này có nghĩa là vi phạm các điều khoản và điều kiện của Thỏa thuận này. Hơn nữa, điều này cũng áp dụng cho các Khách hàng và Đối tác được phát hiện sử dụng cùng một địa chỉ IP.

10.8 Công ty có quyền hủy bỏ hoa hồng liên kết từ các giao dịch có lợi nhuận giảm xuống dưới 3 pip. Biện pháp này được thực hiện để ngăn chặn các nỗ lực để đạt được hoa hồng của các Khách hàng được giới thiệu, đặc biệt nếu họ được quản lý bởi Đối tác.

10.9 Công ty có quyền hủy bỏ tiền hoa hồng hoặc thậm chí chấm dứt Thỏa thuận đối tác này nếu Đối tác bị phát hiện giới thiệu Khách hàng theo những cách bất hợp pháp và phi đạo đức như được quy định trong Thỏa thuận này. Hơn nữa, Công ty có quyền loại trừ Khách hàng khỏi nhóm liên kết nếu họ bị phát hiện là đã thu hút thành công thông qua các phương pháp như vậy.

10.10 Công ty có quyền hủy bỏ hoa hồng từ các giao dịch có lợi nhuận đến từ quỹ thưởng của những người tham gia chương trình tiền thưởng. Hơn nữa, Công ty có quyền loại trừ người tham gia các chương trình thưởng đó khỏi nhóm liên kết. Điều khoản này áp dụng cho hoa hồng đã được ghi có.

10.11 Công ty có quyền hủy bỏ hoa hồng liên kết trong trường hợp Khách hàng từ một nhóm liên kết nộp đơn khiếu nại lên Bộ phận giao dịch của Công ty. Khiếu nại chứa một lệnh chỉ rõ cách thức mà Đối tác nhận hoa hồng, có thể được sử dụng làm cơ sở để chấm dứt Thỏa thuận đối tác này.

10.12 Công ty có quyền điều chỉnh hoa hồng liên kết mà Đối tác nhận được từ các giao dịch của Khách hàng có lợi nhuận không vượt quá 5 pip.

10.13 Công ty có quyền điều chỉnh tổng số tiền hoa hồng liên kết sao cho không quá 60% tổng số tiền gửi trong trường hợp tổng số tiền hoa hồng liên kết thu được từ bất kỳ tài khoản giao dịch nào vượt quá 60% tổng số tiền ký quỹ được thực hiện bởi một Khách hàng vào tài khoản này.

10.14 Đối tác có quyền yêu cầu bảng phân tích hàng tháng bao gồm tổng số Khách hàng được giới thiệu, số lượng tài khoản Khách hàng và đánh giá hoạt động giao dịch của Khách hàng.

10.15 Hoa hồng từ Khách hàng được giới thiệu sẽ chỉ được ghi có ngay lập tức sau khi Khách hàng được giới thiệu kết thúc giao dịch. Trong trường hợp Đối tác và Khách hàng được liên kết vào các máy chủ khác nhau, hoa hồng sẽ được ghi có vào ngày hôm sau sau khi Khách hàng được giới thiệu đóng giao dịch.

10.16 Công ty có nghĩa vụ trả hoa hồng cho Đối tác theo các quy tắc được nêu trong Thỏa thuận đối tác này, Phụ lục 1.

10.17 Các Bên đồng ý tự tính toán và thanh toán các loại thuế và các nghĩa vụ tài chính khác của bên thứ ba.

10.8 Hệ thống hoa hồng được xác định trong Thỏa thuận Đối tác này, Phụ lục 1 và được thanh toán thông qua hệ thống thanh toán cụ thể trong thời hạn đã chỉ định. Trong trường hợp thẻ tín dụng được sử dụng hoặc bất kỳ hệ thống thanh toán nào khác cho người được giới thiệu, thời hạn đã chỉ định có thể được kéo dài lên đến 45 ngày theo dương lịch, với khả năng gia hạn thêm kể từ lần bổ sung cuối cùng. Công ty sẽ thông báo cho Đối tác tương ứng về các phần gia hạn này.

11. Sửa đổi và Chấm dứt

11.1 Công ty có toàn quyền sửa đổi và bổ sung bất kỳ điều khoản và điều kiện nào được quy định trong Thỏa thuận Đối tác này theo quyết định của riêng mình. Công ty có nghĩa vụ thông báo trước cho Đối tác trước năm (5) ngày theo dương lịch.

11.2 Cả Đối tác và Công ty đều có quyền chấm dứt Thỏa thuận Đối tác này với điều kiện phải có thông báo trước ít nhất 5 ngày theo dương lịch trước khi dự định chấm dứt thông qua bất kỳ phương thức liên lạc nào đã được chấp thuận.

11.3 Cả Đối tác và Công ty đều có quyền nhờ tòa án yêu cầu chấm dứt Thỏa thuận đối tác này trong trường hợp các bên thường xuyên vi phạm nghĩa vụ, vi phạm điều khoản hoặc không hoàn thành nghĩa vụ của một trong hai bên.